BUÓ 3 CHỦ ĐỀ KẾT HỢP BẢNG



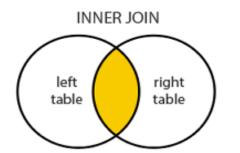
Giới thiệu Join trong SQL

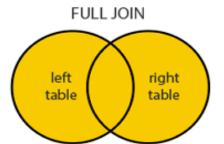
1. Join là gì?

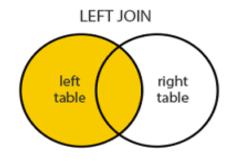
JOIN được sử dụng để kết hợp các dữ liệu từ hai hoặc nhiều bảng dựa trên mối liên quan giữa chúng

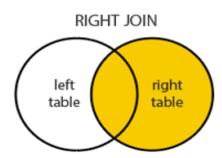
2. Các loại Join thường dùng

- INNER JOIN hay JOIN
- LEFT OUTER JOIN hay LEFT JOIN
- **RIGHT OUTER JOIN** hay RIGHT JOIN
- FULL JOIN hay FULL OUTER JOIN



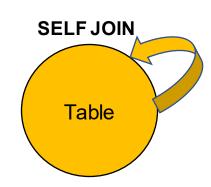


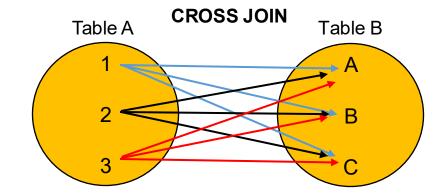




3. Một số loại Join khác

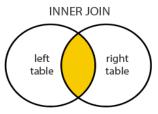
- SELF JOIN
- CROSS JOIN







Cách sử dụng và cấu trúc INNER JOIN



Kết quả:

Trả về các bản ghi có giá trị khớp trong cả hai bảng

Cấu trúc câu lệnh mẫu:

SELECT Column_name (s)

FROM Table_A

INNER JOIN Table_B

ON Table_A.Key_column_name = Table_B.Key_column_name

		_
Group	Value	
Α	2	
В	3	INNE JOIN
С	4	
D	1	

	Group	Order	
	C	6	
ER I	D	7	ı
	Е	8	
	F	9	

	Group	Value	Order
>	С	4	6
	D	1	7

Ví dụ:

SELECT T1.manager_id
,T1.manager_name
,T2.region
FROM Managers as T1
INNER JOIN Profiles as T2
ON T1.manager_name=T2.manager

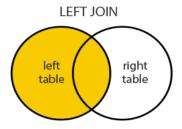
Bài tập thực hành:

Từ bảng Orders và Returns chỉ lấy ra những đơn returned, bao gồm những thông tin sau:

order_id, order_date, value, product_name, returned_date



Cách sử dụng và cấu trúc LEFT JOIN



Value

Order

Null

Null

Group

Order

8

9

Group

Ε

F

Kết quả:

Trả về tất cả các bản ghi từ bảng bên trái (A) và các bản ghi phù hợp từ bảng bên phải (B). Kết quả là NULL từ bên phải, nếu không có kết quả phù hợp.

~ ^′		^		~
Cau	truc	cau	lenh	mẫu:
		-	٠٠٠٠٠	

SELEC

FROM

LEFT.

ON Table A.Key column_name = Table_B.Key_column_name

		D	J
trúc câu lệnh mẫu:		C	4
CT Column_name (s)		D	4
И Table_A		U	•
JOIN Table_B			
alala A. Kassa aalissaan saasaa	Talala D. Karraali		

Ví dụ:

SELECT

T1.manager id

T1.manager name

,T2.region

FROM Managers as T1

LEFT JOIN Profiles as T2

ON T1.manager name=T2.manager

Bài tập thực hành:

Group

D

Value

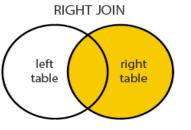
Từ bảng Orders và Returns lấy ra những đơn returns bao gồm những thông tin sau:

order id, order date, total value, total order quantity, status, returned_date

LEFT JOIN



Cách sử dụng và cấu trúc RIGHT JOIN



Kết quả:

Trả về tất cả các bản ghi từ bảng bên phải (B) và các bản ghi

phù hợp từ bảng bên trái (A).

Kết quả là NULL từ bên trái, nếu không có kết quả phù hợp.

Value	
2	
3	RIGHT JO
4	
1	
	2

			_
	Group	Order	
	C	6	
OIN	D	7	
	E	8	
	F	9	

Group	Order	Vlue
С	6	4
D	7	1
E	8	Null
F	9	Null

Cấu trúc câu lệnh mẫu:

SELECT Column_name (s)

FROM Table A

RIGHT JOIN Table B

ON Table_A.Key_column_name = Table_B.Key_column_name

Ví dụ:

SELECT

T1.manager_id

,T1.manager_name

,T2.region

FROM Managers as T1

RIGHT JOIN Profiles as T2

ON T1.manager name=T2.manager

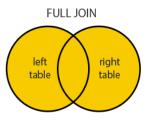
Bài tập thực hành:

Từ bảng Orders và Returns lấy ra những đơn returns bao gồm những thông tin sau:

order_id, order_date, total_value, total_order_quantity, status, returned date



Cách sử dụng và cấu trúc FULL OUTER JOIN



Kết quả:

Trả về tất cả các bản ghi khi có kết quả khớp trong bản ghi bảng trái (A) hoặc phải (B)

Cấu trúc câu lệnh mẫu:

SELECT Column_name (s)

FROM Table A

FULL OUTER JOIN Table B

ON Table_A.Key_column_name = Table_B.Key_column_name

Group	Value
A	2
В	3
C	4
D	1

			_
	Group	Order	
FULL OUTER	C	6	
	D	7	
JOIN	E	8	
	F	9	

Group	Value	Order
Α	2	Null
В	3	Null
C	4	6
D	1	7
E	Null	8
F	Null	9

Ví dụ:

SELECT t1.manager id, t1.manager level, t1.manager name, t1.manager phone, t2.Manager, t2.province FROM Managers as t1

FULL OUTER JOIN Profiles as t2

ON t1.manager name = t2.manager

Bài tập thực hành:

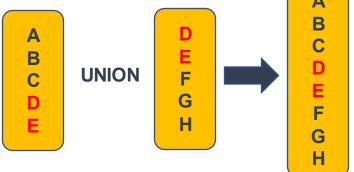
Từ bảng Orders và Returns sử dụng Full Outer Join lấy ra thông tin order id, order date, total value, total order quantity, status, returned date



Giới thiệu UNION Và UNION ALL

1. Định nghĩa

Union và Union All là phép nối các bảng có **cấu trúc giống nhau**. **Union All** sẽ lấy **tất cả bản ghi** của phép nối còn **Union** sẽ chỉ lấy **các bản ghi duy nhất**

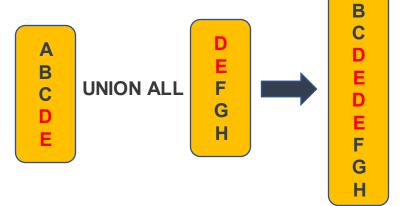


2. Cấu trúc giống nhau là gì?

- Các bảng phải có cùng số cột
- Các cột cũng phải có các loại dữ liệu tương tự
- Các cột trong mỗi bảng phải theo thứ tự

3. Cấu trúc câu lệnh mẫu:

SELECT column1, column2, column3 FROM table1 **UNION** hoặc **UNION AL**L SELECT column1, column2, column3 FROM tablle2



4. Ví dụ

SELECT t1.province, t1.region FROM Profiles t1 UNION ALL

SELECT t2.province, t2.region FROM Orders t2

Bài tập thực hành:

Dùng Union và Union All nối Profiles với Profiles sau đó rút ra nhận xét so sánh về kết quả số lượng bản ghi từ hai phép nối



Bài tập về nhà

BT1.

Từ bảng Orders và Returns tính tổng order_quantity, value, profit của các đơn hàng có trạng thái status = 'Returned' (kết quả chỉ lấy ra đơn hàng có trạng thái returned)

Lưu ý: Làm với 3 loại join (inner join, left join, right join)

Đáp án mẫu: (lấy các trường thông tin như trong bảng kết quả mẫu)

===	Results 📳	Messages					
	order_id_ret	tum orde	r_date	total_order_quantity	total_value	total_profit	returned_date
1	45127	201	2-12-30 00:00:00.000	10	13.32	7.144	2013-01-13 00:00:00.000
2	42945	201	2-12-29 00:00:00.000	45	165.3075	55.305	2013-01-12 00:00:00.000
3	29505	201	2-12-27 00:00:00.000	22	37.9456	15.5624	2013-01-11 00:00:00.000
4	30469	201	2-12-25 00:00:00.000	46	293.112	137.6924	2013-01-10 00:00:00.000
5	23619	201	2-12-21 00:00:00.000	100	4246.1012	1908.7484	2013-01-05 00:00:00.000

BT2.

Sử dụng 2 bảng orders và profiles
Tính total_order_quantity,
total_value,total_profit của từng manager

Gợi ý: Mối quan hệ giữa 2 bảng là cột province

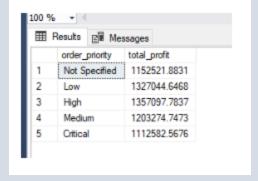
Results Results Messages				
	manager	total_order_quantity	total_value	total_profit
1	Erin	51521	3467244.1212	1468952.2242
2	Pat	29311	2266301.2911	955382.580700001
3	Sam	46685	3022359.53560001	1231891.2602
4	Chris	15558	1092511.6531	447856.6088
5	William	71702	4892129.3638	2048438.9546



Bài tập về nhà

BT3. Hiển thị bảng tính tổng lợi nhuận (total_profit) mỗi mức độ ưu tiên

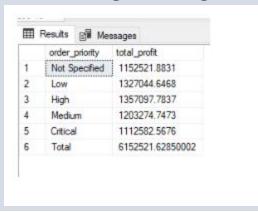
(order_priority) sử dụng union all Kết quả như ảnh:



BT4.

Hiển thị bảng tính tổng lợi nhuận mỗi mức độ ưu tiên bao gồm dòng total

như ảnh:





Hướng dẫn giải bài tập về nhà

BT1.

Dùng inner join

Select o.order id AS order id return, o.order date, sum(o.order quantity) AS total order quantity, sum(o.value) AS total value, sum(o.profit) AS total profit, r.returned date from Orders AS o inner join Returns AS r on o.order id=r.order id Group by o.order_id,o.order_date,r.returned_date Group by o.order_id,o.order_date,r.returned_date Group by o.order_id,o.order_id,o.order_date,r.returned_date Order by o.order date desc

BT2.

select p.manager, sum(order_quantity) AS total_order_quantity, sum(value) AS total value, sum(profit) AS total_profit from Orders AS o left join Profiles AS p on o.province=p.province group by p.manager

Dùng left join

select o.order id AS order id return, o.order date, sum(o.order quantity) AS total order quantity, sum(o.value) AS total value, sum(o.profit) AS total profit, r.returned date from Returns AS r left join Orders AS o on o.order id=r.order id

Order by o.order date desc

Dùng right join

select o.order id AS order id return, o.order date, sum(o.order quantity) AS total order quantity, sum(o.value) AS total value, sum(o.profit) AS total profit, r.returned date from Orders AS o right join Returns AS r on o.order_id=r.order_id Order by o.order date desc



Hướng dẫn giải bài tập về nhà

BT3.

Select order_priority, sum(profit) AS total_profit

From Orders

Where order priority = 'Not Specified'

Group by order priority

Union all

Select order_priority, sum(profit) AS total_profit

From Orders

Where order_priority = 'Low'

Group by order priority

Union all

Select order priority, sum(profit) AS total profit

From Orders

Where order priority = 'High'

Group by order priority

Union all

Select order priority, sum(profit) AS total profit

From Orders

Where order priority = 'Medium'

Group by order priority

Union all

Select order priority, sum(profit) AS total profit

From Orders

Where order priority = 'Critical'

Group by order priority

BT4.

Select order_priority, sum(profit) AS total_profit

From Orders

Group by order_priority

UNION ALL

Select 'Total' AS order priority, sum(profit)

AS total_profit

From Orders

